TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2018/HNGĐ-ST
Ngày 24-5-2018
V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Hào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Hoàng

2. Bà Vũ Thị Phượng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lưu Thị Liên - Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018 về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2018/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Dương Thị T , sinh năm: 1984. Địa chỉ: Tổ X, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Văn H, sinh năm: 1979 Địa chỉ: Tổ X, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn bà trình bày:

Bà T và ông H tự nguyện tìm hiểu , chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 25-12-2002.

Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do ông H ham mê nhậu nhẹt, đánh đập vợ con. Cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng. Dù bà T đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng ông H vẫn không thay đổi nên vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 01/2017 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà T yêu cầu được ly hôn với ông Văn H.

Về con chung: Trong quá trình chung sống với nhau bà T và ông H có 02 con chung tên Dương Thị M, sinh ngày 01/9/2001 và Dương Văn K, sinh ngày 19/01/2004. Khi ly hôn bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Đối với bị đơn: Sau khi thụ lý đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn theo đúng quy định tại nhưng bị đơn không đến làm việc, không có văn bản trả lời và không cung cấp chứng cứ nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ông Văn H không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án nên đề nghị xét xử vắng mặt.

Về nội dung: Qua nghiên cứu hồ sơ và kiểm sát tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]*Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật*: Bà Dương Thị Thơm yêu cầu ly hôn với ông Văn H, có địa chỉ tại tổ 4, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, quan hệ pháp luật là " *Ly hôn*".

[2]*Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng trong vụ án:*

Đối với bị đơn, qua xác minh của Tòa án hiện ông Văn Hùng vẫn còn sinh sống tại tổ 4, ấp C, xã S, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nhưng không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định nên Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại Điều 177, Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, để xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[3]*Về điều kiện và quan hệ hôn nhân:* Bà T và ông H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên hôn

nhân giữa ông H và bà T là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9, Điều 11 Luật hôn nhân gia đình năm 2000.

[4] *Xét yêu cầu của nguyên đơn* **:**

Về tình cảm: Quá trình tố tụng, tuy ông H không đến làm việc, không đưa ra ý kiến, không có mặt tại phiên tòa nhưng qua kết quả xác minh tại Hội phụ nữ ấp C, xã S thì bà T và ông H hiện không còn sống chung với nhau. Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Ông H đi làm nhưng không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên cãi nhau và xảy ra xô xát.

Vì vậy hôn nhân giữa ông H và bà T đã thật sự lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử đồng ý cho bà T được ly hôn với ông H là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về nguyện vọng nuôi con chung của bà T và ông H:

Xét nguyện vọng nuôi con của bà T: Hiện bà T có việc làm, thu nhập ổn định, kể từ khi bà T, ông H ly thân các con chung được bà T chăm sóc nuôi dưỡng chu đáo; mặt khác các cháu đều có nguyện vọng được sống với bà T. Để tạo điều kiện ổn định về mặt tâm lý, không làm xáo trộn cuộc sống của các con cần tiếp tục giao cả 02 con chung cho bà T nuôi dưỡng là phù hợp. Do bà T không yêu cầu nên ông H không phải góp cấp dưỡng nuôi.

Đối với bị đơn trong quá trình hoà giải cũng như tại phiên toà hôm nay, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng ông H không có mặt, không trình bày ý kiến, không cung cấp chứng cứ theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự cho Tòa án nên được coi từ bỏ quyền bảo vệ mình tại phiên tòa sơ thẩm.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T không yêu cầu giải quyết, vợ chồng không thiếu nợ ai nên Tòa án không xem xét.

[5] *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*:

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bà Dương Thị T phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơnbà Dương Thị Thơm.

Về hôn nhân: Bà Dương Thị T được ly hôn với ông Văn H.

Về con chung: Bà Dương Thị Thơm và ông có 02 con chung. Giao 02 con chung Dương Thị M, sinh ngày 01/9/2001 và Dương Văn K, sinh ngày 19/01/2004 cho bà Dương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Ông Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Văn H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở ông bà thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của các cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm **:**

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bà Dương Thị T phải nộp300.000 đồng (Ba trăm ngàn)tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng(Ba trăm ngàn)tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0007937 ngày 03/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đối với những người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- THADS huyện Tân Thành;
- VKSND huyện Tân Thành;
- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- UBND xã Sông Xoài, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Đức Hào

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND H.Tân Thành;
- THADS H. Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Đức Hào